

QUYẾT ĐỊNH của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 97-CT ngày 14-4-1986 về việc điều chỉnh một số chế độ về tiền lương.

thực hiện Nghị quyết 31-NQ/TU ngày 24-2-1986 của Bộ Chính trị,

QUYẾT ĐỊNH:**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG**

Căn cứ Nghị quyết số 31-HĐBT ngày 28-3-1986 của Hội đồng Bộ trưởng về việc

1. SỬA ĐỔI THANG LƯƠNG A1, 7 BẬC, BỘI SỐ 1,45 BẰNG THANG LƯƠNG 7 BẬC, BỘI SỐ 1,50 VỚI CÁC HỆ SỐ VÀ CÁC MỨC LƯƠNG SAU ĐÂY:

Ngành	Bậc						
	I	II	III	IV	V	VI	VII
	1,0	1,064	1,132	1,204	1,295	1,394	1,50
1	2	3	4	5	6	7	8
1. Chế tạo và sửa chữa cơ khí lắp đặt và sửa chữa điện							
- Bình thường	246,5	262	279	297	319	343,5	370
- Độc hại	259	275	293	311,5	335,5	361	388,5
- Đặc biệt độc hại	271	288	307	326	351	378	406,5
2. Luyện kim							
- Bình thường	264	281	299	318	342	368	396
- Độc hại	277	295	314	334	359	386	415,5
- Đặc biệt độc hại	290,0	309	329	349,5	376	405	436
3. Hóa chất nhóm I							
- Bình thường	251	267	284	302	325	350	376,5
- Độc hại	268,5	285,5	304	323	348	374	403
- Đặc biệt độc hại	290	308,5	328	349	375,5	404	435
4. Hóa chất nhóm II							
- Bình thường	242	257,5	274	291,5	313,5	337	363
- Độc hại	254	270,5	287,5	306	329	354	381
- Đặc biệt độc hại	266	283	301	320,5	344,5	371	399
5. Vật liệu xây dựng nhóm I							
- Bình thường	251	267	284	302	325	350	376,5
- Độc hại	263	280	298	317	340,5	366,5	394,5
- Đặc biệt độc hại	276	293,5	312	332	357,5	385	414
6. Vật liệu xây dựng nhóm II							
- Bình thường	242	257,5	274	291,5	313,5	337	363
- Độc hại	254	270,5	287,5	306	329	354	381
- Đặc biệt độc hại	266	283	301	320,5	344,5	371	399
7. Xây dựng cơ bản (cơ giới) cơ khí công trình, cơ khí đóng tàu, lái máy nông nghiệp							
- Bình thường	264	281	299	318	342	368	396
- Độc hại	277	295	314	334	359	386	415,5
8. Xây dựng cơ bản (thủ công)							
- Bình thường	246,5	262	279	297	319	343,5	370
- Độc hại	259	275	293	311,5	335,5	361	388,5
9. Xếp dỡ							
- Bình thường	264	281	299	318	342	368	396
- Độc hại	277	295	314	334	359	386	415,5

1	2	3	4	5	6	7	8
10. Dầu khí							
— Bình thường	275	292,5	311	331	356	383	412,5
— Độc hại	289	307	327	348	374	403	433,4
11. Khai thác khoáng sản lộ thiên (cơ giới)							
— Bình thường	268,5	285,5	304	323	348	374	403
— Độc hại	282	300	319	339	365	393	423
12. Khai thác khoáng sản lộ thiên (thủ công)							
— Bình thường	253	269	286,5	304,5	327,5	353	379,5
— Độc hại	266	283	301	320	344,5	371	399
13. Địa chất (cơ giới) đo đạc cơ bản (đại địa và địa hình)							
— Bình thường	268,5	285,5	304	323	348	374	403
— Độc hại	282	300	319	339	365	393	423
14. Địa chất (thủ công), tìm kiếm khoáng sản, đo đạc cơ bản (thủ công) đo đạc chuyên đề							
— Bình thường	253	269	286,5	304,5	327,5	353	379,5
— Độc hại	266	283	301	320	344,5	371	399

2. BỔ SUNG VÀ THAY THẾ MỘT SỐ MỨC LƯƠNG TRONG CÁC BẢNG LƯƠNG D1/1 — KHOA HỌC; D1/6 — 4 — GIÁO DỤC ĐẠI HỌC; D3/1-3 — Y TẾ VÀ D3/1—5 VĂN HÓA NGHỆ THUẬT, NHƯ SAU:

Bảng lương D1/1 — Khoa học: bổ sung mức lương 425 đồng đối với nghiên cứu viên chính và mức lương 550 đồng đối với nghiên cứu viên cấp cao và đặc biệt. Nghiên cứu viên chính có các mức lương như sau: 425 đồng, 463 đồng, 505 đồng, 550 đồng, 596 đồng. Nghiên cứu viên cấp cao và đặc biệt có các mức lương như sau: 550 đồng, 596 đồng, 644 đồng, 693 đồng, 743 đồng.

Bảng lương D1/6—4 Giáo dục đại học: bổ sung mức lương 425 đồng đối với giáo sư cấp I và mức lương 550 đồng đối với giáo sư cấp II và đặc biệt:

Giáo sư cấp I có các mức lương như sau: 425 đồng, 463 đồng, 505 đồng, 550 đồng, 596 đồng.

Giáo sư cấp II và đặc biệt có các mức lương như sau: 550 đồng, 596 đồng, 644 đồng, 693 đồng, 743 đồng.

Bảng lương D3/1—3 Y tế: thay thế các mức lương của Phó giám đốc bệnh viện hạng III: 388 đồng, 420 đồng, 455 đồng

bằng các mức lương 405 đồng, 438 đồng, 474 đồng.

Bảng lương D3/1—5 văn hóa, nghệ thuật, thay thế các mức lương của:

— Trưởng ban biên tập báo IB: 493 đồng, 533 đồng, 576 đồng bằng các mức lương 533 đồng, 576 đồng, 621 đồng.

— Phó trưởng ban biên tập báo IB: 438 đồng, 474 đồng, 513 đồng bằng các mức lương 474 đồng, 513 đồng, 555 đồng.

3. ĐẶT THÊM KHOẢN PHỤ CẤP THỌ ĐẶC BIỆT GIỚI BỔ SUNG VÀO ĐIỀU 5 CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 235-HĐBT NGÀY 18-9-1985 KHOẢN PHỤ CẤP THỨ 13:

công nhân đã xếp bậc cuối cùng của thang lương sau khi được giám đốc xí nghiệp quyết định công nhận là thợ đặc biệt giỏi được hưởng phụ cấp 70% tính trên mức lương bậc cuối cùng (lương bình thường, lương độc hại và lương đặc biệt độc hại).

4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1 tháng 4 năm 1986.

Bộ Lao động cùng các Bộ, các cơ quan liên quan hướng dẫn thi hành Quyết định này.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

Phó chủ tịch

TỔ HỮU